

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1502/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 27 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc Phê duyệt kế hoạch định giá đất cụ thể năm 2020  
trên địa bàn thành phố Tuy Hòa và huyện Tây Hòa (bổ sung)**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật đất đai năm 2013;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về giá đất; số 135/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 sửa đổi, bổ sung các điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thu tiền thuê mặt nước; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 123/2017/NĐ-CP ngày 14/11/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;*

*Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường: số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất; số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; số 20/2015/TT-BTNMT ngày 27/4/2015 ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật để lập dự toán ngân sách nhà nước phục vụ công tác định giá đất;*

*Căn cứ Thông tư số 332/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính;*

*Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 44/2016/QĐ-UBND ngày 29/8/2016 về việc quy định chi tiết trình tự, thủ tục thực hiện định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Phú Yên; số 20/2018/QĐ-UBND ngày 13/6/2018 về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 44/2016/QĐ-UBND ngày 29/8/2016; số 31/2019/QĐ-UBND ngày 23/8/2019 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định chi tiết trình tự, thủ tục thực hiện định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Phú Yên ban hành kèm theo Quyết định số 44/2016/QĐ-UBND ngày 29/8/2016; số 154/QĐ-UBND ngày 07/02/2020 về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 trên địa bàn thành phố Tuy Hòa; số 590/QĐ-UBND ngày 15/4/2020 về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 huyện Tây Hòa; số 642/QĐ-UBND ngày 21/4/2020 về việc cho phép thực hiện dự án, công trình và cập nhật vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện;*

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường (tại Tờ trình số 503/TTr-STNMT ngày 26/8/2020).

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kế hoạch định giá đất cụ thể năm 2020 trên địa bàn thành phố Tuy Hòa và huyện Tây Hòa (bổ sung), cụ thể như sau:

**1. Trường hợp không thuê tổ chức tư vấn thực hiện mà giao các cơ quan Nhà nước thực hiện:**

1.1. Trường hợp cần định giá đất cụ thể: 05 công trình, dự án

T T	Trường hợp cần định giá đất cụ thể	Địa điểm	Dự kiến diện tích (m <sup>2</sup> )	Mục đích định giá đất cụ thể	Thời gian thực hiện
<b>I</b>	<b>Thành phố Tuy Hòa</b>				
1	Ô phố L tại Khu Nam Tuy Hòa - Loại đất: Đất ở đô thị	Phường Phú Đông	225	Làm căn cứ xác định giá khởi điểm đấu giá QSDĐ khi Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất	Quý III/2020
2	Dự án Khu tái định cư để di dời các hộ dân bị ảnh hưởng bởi triều cường tại phường Phú Đông - Loại đất: Đất ở đô thị	Phường Phú Đông	1.747,5		Quý III/2020
3	Thửa đất trồng thuộc Khu phố Điện Biên Phủ - Loại đất: Đất ở đô thị	Phường 5	120		Quý III/2020
<b>II</b>	<b>Huyện Tây Hòa</b>				
1	Dự án: Kè chống xói lở bờ hữu sông Bánh Lái và bờ hữu sông Trong - Loại đất: Đất ở tại nông thôn (1.415,4m <sup>2</sup> ), đất nông nghiệp (11.397,1m <sup>2</sup> )	Xã Hòa Thịnh	12.812,5	Làm căn cứ tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất	Quý III/2020
2	Dự án: Trang trại chăn nuôi Colike Phú Yên - Loại đất: Đất nông nghiệp	Xã Hòa Mỹ Tây	7.915,3		Quý III/2020

- Lý do không thuê tổ chức tư vấn thực hiện:

+ Đối với trường hợp định giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất: Các công trình, dự án có quy mô nhỏ, chủ yếu chỉ định giá đất cho loại đất nông nghiệp nên việc xác định giá đất sẽ thuận lợi; đồng thời, nhằm rút ngắn thời gian thực hiện, đảm bảo tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng, giao đất thực hiện dự án; tiết kiệm ngân sách Nhà nước;

+ Đối với trường hợp định giá đất cụ thể làm căn cứ xác định giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất khi Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất: Các Khu đất có giá trị (tính theo giá đất trong Bảng giá đất) dưới 20 tỷ đồng.

### **1.2. Triển khai thực hiện:**

- Đối với các trường hợp định giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất: UBND huyện Tây Hòa thực hiện theo quy định tại các Quyết định của UBND tỉnh: số 44/2016/QĐ-UBND ngày 29/8/2016, số 20/2018/QĐ-UBND ngày 13/6/2018, số 31/2019/QĐ-UBND ngày 23/8/2019.

- Đối với trường hợp định giá đất cụ thể để làm căn cứ xác định giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất khi Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất: UBND thành phố Tuy Hòa, cơ quan tài chính thực hiện theo quy định tại các Nghị định của Chính phủ: số 135/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016, số 123/2017/NĐ-CP ngày 14/11/2017 và Thông tư số 332/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 của Bộ Tài chính.

### **2. Trường hợp thuê tổ chức tư vấn thực hiện:**

2.1. Trường hợp cần định giá đất cụ thể: 03 công trình, dự án (*Chi tiết theo Phụ lục*).

Lý do thuê tổ chức tư vấn thực hiện: Khu đất có giá trị (tính theo giá đất trong Bảng giá đất) từ 20 tỷ đồng trở lên.

2.2. Tổ chức tư vấn: Việc thuê tổ chức tư vấn thực hiện định giá đất phải có đủ các điều kiện hoạt động tư vấn xác định giá đất theo quy định pháp luật.

2.3. Triển khai thực hiện:

- UBND thành phố Tuy Hòa thực hiện theo quy định tại Điều 7 của quy định ban hành kèm theo Quyết định số 44/2016/QĐ-UBND ngày 29/8/2016 của UBND tỉnh;

- Sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ của UBND thành phố Tuy Hòa; Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện theo quy định tại Điều 8, 9 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 44/2016/QĐ-UBND ngày 29/8/2016 của UBND tỉnh;

- Kinh phí thực hiện: 79.213.000 đồng.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tư pháp, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Tây Hòa và thành phố Tuy Hòa chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Chí Hiển**

Phụ lục:  
**DANH MỤC DỰ ÁN VÀ DỰ TOÁN KINH PHÍ ĐỊNH GIÁ ĐẤT CỤ THỂ TRÊN ĐỊA  
 BÀN THÀNH PHỐ TUY HÒA**  
 (trường hợp thuê tổ chức tư vấn thực hiện)  
 (Kèm theo Quyết định số: 1502/QĐ-UBND ngày 27/8/2020 của UBND tỉnh)

TT	Danh mục Dự án	Thông tin về Thửa đất/Khu đất cần định giá			Dự kiến thời gian cần thực hiện việc định giá đất	Chi phí trong đơn giá (đồng)	Chi phí ngoài đơn giá - Chi phí kiểm tra, nghiệm thu (đồng)	Tổng kinh phí thực hiện định giá đất (đồng)
		Địa điểm	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Thời hạn sử dụng				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)=(7)+(8)
I	<b>Giá khởi điểm đấu giá QSDĐ khi Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất</b>					<b>76.415.000</b>	<b>2.798.000</b>	<b>79.213.000</b>
1	Đầu tư hạ tầng kỹ thuật để khai thác quỹ đất dọc tuyến đường Hùng Vương (phía Nam), thành phố Tuy Hòa. - Loại đất: Đất ở tại đô thị	Phường Phú Đông	29.320,00	Lâu dài	Quý IV/2020	29.551.000	1.083.000	30.634.000
2	Đầu tư hạ tầng và kêu gọi nhà đầu tư xây dựng chung cư phía Nam đường Trần Phú.	Phường 5 và Phường 9	5.829,30	Lâu dài	Quý IV/2020	22.208.000	812.000	23.020.000

TT	Danh mục Dự án	Thông tin về Thừa đất/Khu đất cần định giá			Dự kiến thời gian cần thực hiện việc định giá đất	Chi phí trong đơn giá (đồng)	Chi phí ngoài đơn giá - Chi phí kiểm tra, nghiệm thu (đồng)	Tổng kinh phí thực hiện định giá đất (đồng)
		Địa điểm	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Thời hạn sử dụng				
	- Loại đất: Đất ở tại đô thị							
3	Hạ tầng kỹ thuật các khu dân cư tạo quỹ đất để huy động vốn phục vụ dự án đường Bạch Đằng giai đoạn 2 (khu đất số 1), phường Phú Thạnh và phường Phú Đông	Phường Phú Thạnh và phường Phú Đông	8.797,42	Lâu dài	Quý IV/2020	24.656.000	903.000	25.559.000